

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**VĂN PHÒNG**

Số: 6690 /VP-VHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 08 tháng 11 năm 2019

V/v tham mưu tổ chức thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Vai trò, hiệu quả tín dụng chính sách trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững”.

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã nhận Thông báo số 366/TB-VPCP ngày 15/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Vai trò, hiệu quả tín dụng chính sách trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững” (đính kèm văn bản).

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Thanh Bình có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện theo yêu cầu tại Thông báo số 366/TB-VPCP ngày 15/10/2019 của Văn phòng Chính phủ (hoàn thành trong tháng 11/2019).

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo trên đến quý cơ quan biết, thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, tthuy.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Huỳnh Vĩnh Lạc**

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại  
Hội nghị trực tuyến toàn quốc về  
"Vai trò, hiệu quả tín dụng chính sách trong thực hiện  
mục tiêu giảm nghèo bền vững"**

Ngày 23 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở của Chính phủ, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc "Vai trò, hiệu quả tín dụng chính sách trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững". Tham dự Hội nghị có các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, Ban Dân vận Trung ương, Ban Kinh tế Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương; Văn phòng Trung ương Đảng; Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương; Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Ban Dân nguyện của Quốc hội; Văn phòng Quốc hội; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) cấp tỉnh, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, một số Tổ Tiết kiệm và vay vốn, hộ vay vốn.

Sau khi nghe các báo cáo, tham luận, phát biểu của các đại biểu, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ kết luận như sau:

### **I. Về kết quả đạt được:**

1. Qua 17 năm thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, đặc biệt là 05 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, hoạt động tín dụng chính sách hội đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng.

2. Tín dụng chính sách xã hội do NHCSXH thực hiện là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, là một trụ cột quan trọng trong chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, góp

phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương chính sách mà Đảng và Nhà nước đã đề ra; xây dựng được mối liên kết tốt giữa cơ quan chính quyền với các tổ chức đoàn thể và người dân.

3. Tín dụng chính sách xã hội đã góp phần giải quyết một số vấn đề thiết yếu của cuộc sống cho người nghèo, hộ chính sách, đồng bào tại nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa, góp phần phát triển kinh tế xã hội và giảm nghèo, hạn chế tín dụng đen, tạo nguồn lực cho địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Nguyên nhân của các thành công và kết quả đạt được là do sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, sự vào cuộc đồng bộ của chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể và người dân.

## **II. Về tồn tại, hạn chế:**

1. Nguồn lực dành cho tín dụng chính sách còn hạn chế; chất lượng tín dụng chưa đồng đều mặc dù nợ xấu thấp nhưng chỉ ở một vài chương trình và địa phương; mức cho vay còn thấp so với nhu cầu của người dân.

2. Nguyên nhân là do nguồn lực nhà nước còn hạn hẹp, một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn chưa xác định tín dụng chính sách xã hội là động lực quan trọng để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội, phát triển kinh tế; còn thiếu cơ chế chỉ đạo điều hành tập trung thống nhất của các ngành các cấp trong việc phối hợp đồng nhất các chương trình dự án và phát triển kinh tế xã hội; một bộ phận người vay có sinh kế và mức độ sản xuất, kinh doanh còn hạn chế, còn bị chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu thiên tai, dịch bệnh.

## **III. Về định hướng, giải pháp và nhiệm vụ trong thời gian tới:**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội. Các cấp ủy đảng chính quyền xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo với tín dụng chính sách xã hội là một nhiệm vụ trong chương trình kế hoạch hoạt động thường xuyên, cần có các nghị quyết, chương trình hành động cụ thể, cân đối ngân sách để tăng ủy thác qua NHCSXH để cho vay. Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp nông thôn, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững, kết hợp chặt chẽ tín dụng chính sách xã hội với các đề án phát triển kinh tế-xã hội, hoạt động khuyến nông lâm ngư, chuyển giao công nghệ và tạo sinh kế đời sống cho người dân.

2. Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng chính quyền trong việc củng cố nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội trong công tác điều tra xác định đối tượng vay vốn, phối hợp với các hoạt động huấn luyện kỹ thuật, đào tạo nghề và chuyển giao công nghệ.

Nâng cao trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội, phát huy vai

trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về tín dụng chính sách đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo, các đối tượng chính sách, nâng cao hiệu quả giám sát toàn dân; thực hiện tốt các nội dung được NHCSXH ủy thác; phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền địa phương trong việc củng cố nâng cao chất lượng tín dụng, bình xét đối tượng vay vốn công khai minh bạch, tránh lạm dụng chính sách, tăng cường kiểm tra giám sát đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, hướng dẫn người vay sử dụng vốn hiệu quả, lồng ghép với các chương trình dự án, làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

3. Tập trung huy động nguồn lực, hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm thực hiện tốt hơn, hiệu quả hơn tín dụng chính sách xã hội từ nay đến 2020 và giai đoạn 2021 – 2025: (i) tập trung các nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước vào NHCSXH, đảm bảo cấp bù lãi suất, chi phí quản lý đầy đủ cho NHCSXH, (ii) tiếp tục ưu tiên, bố trí danh mục vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho hai ngân hàng chính sách; (iii) ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội và bảo đảm hoạt động ổn định, bền vững của NHCSXH; (iv) Kế hoạch năm 2020 đến năm 2025 xem xét giao mức tăng trưởng tín dụng cho NHCSXH tối thiểu là 10%, phấn đấu tăng ở mức 12% - 14% như đối với hệ thống ngân hàng thương mại.

a) Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất hạn mức phát hành trái phiếu Chính phủ có bảo lãnh phù hợp với tình hình quản lý nợ công và nhu cầu của chính sách tín dụng;

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, có cơ chế để NHCSXH tự huy động nguồn vốn trong xã hội để có thể kéo dài thời hạn cho vay, mở rộng hơn đối tượng vay vốn, cho vay các hộ có mức sống trung bình.

c) Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, NHCSXH nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến đề xuất để hoàn thiện các chính sách tín dụng (như đề nghị về nâng mức cho vay, kéo dài thời gian cho vay đối với một số chính sách như cho vay học sinh, sinh viên, cho vay hộ mới thoát nghèo, chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay giải quyết việc làm thông qua các doanh nghiệp giải quyết được nhiều sinh kế, đời sống cho người lao động).

d) Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét ưu tiên đảm bảo nguồn vốn hoạt động cho NHCSXH, cấp bổ sung đủ vốn điều lệ, bù chênh lệch lãi suất và phí quản lý cho các chương trình tín dụng chính sách của Nhà nước, không để nợ các khoản nghĩa vụ của Nhà nước.

đ) Các cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục dành một nguồn vốn thích đáng để bổ sung nguồn vốn cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn, hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho NHCSXH. Các tỉnh, thành phố

ban hành chuẩn nghèo riêng cao hơn chuẩn nghèo quốc gia cần bố trí nguồn lực để cho vay theo tinh thần mỗi tỉnh phần đầu bố trí ít nhất 100 tỷ đồng, đối với các tỉnh tự cân đối được ngân sách thì phần đầu bố trí ít nhất 500 tỷ đồng, thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh phần đầu bố trí ít nhất 5.000 tỷ đồng ủy thác qua NHCSXH để cho vay.

4. NHCSXH nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động, tập trung nghiên cứu xây dựng Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2021-2030 phù hợp với Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam và Chiến lược tài chính toàn diện của Quốc gia:

a) Cùng cố nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng quản trị, Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát, chú trọng đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và đời sống cán bộ NHCSXH.

b) Tiếp tục xây dựng mối quan hệ với tốt với các ngân hàng thương mại về duy trì số dư tiền gửi làm nguồn vốn thực hiện các chính sách cho vay với thời hạn dài, lãi suất thấp.

c) Quản lý an toàn, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; tăng cường tính chủ động trong việc huy động vốn để có thể cho vay các hộ gia đình đã thoát nghèo, hộ gia đình có mức sống trung bình; nâng cao hiệu quả phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị-xã hội; rà soát lại cơ chế ủy thác, trách nhiệm các bên liên quan cho phù hợp; tăng cường hoạt động các điểm giao dịch xã; đảm bảo hiệu quả hoạt động của các tổ tiết kiệm và vay vốn; khẩn trương nghiên cứu, áp dụng công nghệ và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán qua Internet, thanh toán trên điện thoại di động, nhất là đối với khu vực nông thôn, miền núi để tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn hoạt động tín dụng, giải ngân, thu nợ.

d) Tập trung xử lý nợ quá hạn, nợ khoanh để đảm bảo phát triển an toàn, bền vững, chủ động đề xuất với cơ quan thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách, xử lý nợ; hạn chế không để phát sinh nợ xấu mới.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, NHCSXH và các địa phương tăng cường công tác thông tin truyền thông để vận động mọi tầng lớp của xã hội tham gia tín dụng chính sách xã hội, các đối tượng thụ hưởng mạnh dạn hơn trong việc tiếp cận tín dụng chính sách, tạo điều kiện để người dân có vốn sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

6. Trên cơ sở kết quả của Hội nghị, Bộ Lao động Thương binh - Xã hội, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và NHCSXH và các Bộ, ngành có liên quan tổng hợp kiến nghị từ các địa phương, các bài tham luận và tình hình thực tế để nghiên cứu, xử lý, báo cáo cấp có thẩm quyền.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổng hợp các kết quả của Hội nghị này để phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương trong việc thực hiện sơ kết thực hiện

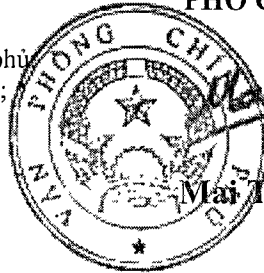
Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22 tháng 11 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội,
- Ngân hàng Chính sách xã hội,
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg;  
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,  
TGĐ Công TTĐT CP;
- Lưu: VT, KTTH(3) M Cường

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



*Mai Thị Thu Vân*  
**Mai Thị Thu Vân**